NITƠ (NITROGEN)

HỌ VÀ TÊN : ..... LỚP 11A

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
A															
B															
C															
D															

Câu 1: Cấu hình electron của $_7N$ là

A. $1s^22s^22p^3$. **B.** $1s^22s^22p^4$. **C.** $1s^22s^22p^2$. **D.** $1s^22s^22p^5$.

Câu 2: Liên kết tron phân tử N_2 là liên kết

A. đơn **B.** đôi **C.** ba **D.** ion

Câu 3: Magie nitrua có công thức hóa học là

A. MgN **B.** Mg_3N **C.** Mg_3N_2 **D.** Mg_2N

Câu 4: N_2 thể hiện tính khử khi tác dụng với chất nào sau đây?

A. H_2 **B.** Li **C.** O_2 **D.** Mg

Câu 5: Cho chỗi phản ứng sau: $N_2 \xrightarrow{+O_2} X \xrightarrow{+O_2} Y$. Vậy X, Y là chất nào sau đây?

A. NO, NH_3 **B.** NO, NO_2 **C.** NO_2, NO **D.** NO_2, NH_3

Câu 6: Trong công nghiệp, N_2 được sản xuất bằng phương pháp

A. nhiệt phân NH_4Cl. **B.** chưng cất phân đoạn không khí lỏng.

C. đun nóng dung dịch NH_4NO_2 bão hòa. **D.** nhiệt phân NH_4NO_3.

Câu 7: Ứng dụng nào sau đây **không** phải của N_2?

A. Tổng hợp amoniac.

B. Sử dụng làm môi trường trơ trong ngành luyện kim, thực phẩm,...

C. Nitơ lỏng dùng để bảo quản máu và mẫu vật khác.

D. Dùng làm chất gây lạnh trong máy lạnh.

Câu 8: Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Phân tử N_2 rất bền.

B. Tính oxi hóa là tính chất đặc trưng của nitơ.

C. Nguyên tử nitơ là phi kim khá hoạt động.

LIVEWORKSHEETS

D. Ở nhiệt độ thường, nitơ hoạt động hoá học và tác dụng được với nhiều chất.

Câu 9: N_2 phản ứng với O_2 tạo thành NO ở

A. điều kiện thường.
B. nhiệt độ khoảng $3000°C$.
C. nhiệt độ khoảng $100°C$.
D. nhiệt độ khoảng $1000°C$.

Câu 10: Nitơ thể hiện tính oxi hoá khi phản ứng với nhóm gồm các chất:

A. Li, Mg, Al.
B. H_2, O_2
C. Li, O_2, Al.
D. O_2, Ca, Mg.

Câu 11: Người ta sản xuất khí N_2 trong công nghiệp bằng cách

A. dùng P để đốt cháy hết O_2 trong không khí.
B. cho không khí qua bột Cu nung nóng.
C. chưng cất phân đoạn không khí lỏng.
D. nhiệt phân dung dịch NH_4NO_2 bão hoà.

Câu 12: Trong công nghiệp, phần lớn nitơ sản xuất ra dùng để

A. sản xuất axit nitric
B. làm môi trường trơ trong luyện kim, điện tử.
C. tổng hợp amoniac.
D. tổng hợp phân đạm

Câu 13: Khi có sấm sét trong khí quyển, chất được tạo ra là

A. CO.
B. H_2O.
C. NO.
D. NO_2.

Câu 14: Ở dạng hợp chất, nitơ có nhiều trong khoáng vật có tên là diêm tiêu natri, có thành phần chính là

A. $NaNO_3$.
B. NH_4NO_2.
C. NH_4NO_3.
D. $NaNO_2$.

Câu 15: Nitơ tác dụng với kim loại nào sau đây ở nhiệt độ thường tạo thành muối nitrua?

A. Li.
B. Mg
C. Zn
D. Al.

LIVEWORKSHEETS